

Số: 309/QĐ-TH&THCS

Tân Văn, ngày 20 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT TH&THCS HỒNG THÁI

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu đối với dịch vụ tuyển sinh các cấp học; danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND);

Căn cứ công văn số 4335/SGDĐT-KHTC ngày 17/9/2026 của Sở GD&ĐT Lạng Sơn về triển khai Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của UBND tỉnh;

Căn cứ công văn số 1573/UBND-VHXXH ngày 30/9/2026 của UBND xã Tân Văn về triển khai Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của UBND tỉnh;

Căn cứ Dự toán thu chi của Tổ giúp việc, kết quả họp lấy ý kiến tập thể trường, phụ huynh học sinh, ý kiến của Ban đại diện cha mẹ học sinh, xét đề nghị của Bộ phận Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí năm học 2026 - 2027, gồm các khoản thu:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu theo quy định (nghìn đồng)		Mức khảo sát thi trường tại địa phương	Mức thu của nhà trường	Hình thức thu
			Cơ sở giáo dục ở xã, phường KV I	Cơ sở giáo dục ở xã KV II, KV III, Thôn ĐBK			
II	Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động học tập						

TT	Nội dung		Đơn vị tính	Mức thu theo quy định (nghìn đồng)		Mức khảo sát thị trường tại địa phương	Mức thu của nhà trường	Hình thức thu
				Cơ sở giáo dục ở xã, phường KV I	Cơ sở giáo dục ở xã KV II, KV III, Thôn ĐBK			
3.	Dịch vụ phục vụ trực tiếp học sinh trong công tác kiểm tra đánh giá							
3.1.	Dịch vụ phục vụ công tác kiểm tra đánh giá thường xuyên, định kỳ							
-	Cơ sở giáo dục tiểu học	Lớp 1, 2	Học sinh/năm học	18	18		13	Thu theo học kỳ
		Lớp 3		24	24		20	
		Lớp 4, 5		60	60		45	
-	Cơ sở giáo dục trung học		Học sinh/năm học	164	164		100	Thu theo học kỳ
III	Dịch vụ tiện ích phục vụ, hỗ trợ hoạt động học tập							
1.	Dịch vụ phục vụ vệ sinh trường học							
1.1.	Cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học		Học sinh/tháng	30	25		14	Thu theo học kỳ
1.2.	Cơ sở giáo dục trung học		Học sinh/tháng	20	18		14	Thu theo học kỳ

Điều 2. Phân công thực hiện

Bộ phận Kế toán có trách nhiệm tham mưu xây dựng dự toán riêng và xây dựng phương án sử dụng; ghi chép, quản lý thống nhất qua hệ thống sổ sách kế toán và chi tiêu theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

GVCN phối hợp triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, quản lý, hướng dẫn học sinh sử dụng đồ dùng phục vụ vệ sinh, công khai các thông tin liên quan dự toán thu chi đến phụ huynh, học sinh.

Các tổ chuyên môn, văn phòng, giáo viên, học sinh phối hợp quản lý, sử dụng vật liệu phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Bộ phận kế toán, giáo viên chủ nhiệm, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- UBND xã (b/c);
- Phòng VH-XH xã (b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nông Thị Ái Vân

